TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1028/2017/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 25 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 994/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thanh L**, sinh năm: 1970;
Địa chỉ: TK 24A/15 NCC, phường CK, Q1, TP.H.
Liên lạc: 198A đs5, K8, phường BHH, quận BT, TP.H.

Bị đơn: Ông **Phan Văn T**, sinh năm: 1973;
Địa chỉ: 198A đs5, K8, phường BHH, quận BT, TP.H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Lê Thị Thanh L** và ông **Phan Văn T**.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 45, quyển số 01 ngày 09/4/2004 của UBND phường CK, Q1, TP.H cấp không còn giá trị).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Thanh L** và ông **Phan Văn T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đôi bên cùng xác nhận vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Lê Thị Thanh L tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0699 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, hoàn lại cho bà L số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Thải